

Số: /TTr-SXD

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2026

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

##### 1.1. Cơ sở chính trị

Trước đây, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Theo đó đã phân cấp, giao quản lý các tuyến đường tỉnh cho Sở Xây dựng thực hiện. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 21 Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đã phân bổ chi duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường tỉnh cho UBND cấp xã. Như vậy, Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh đang có sự mâu thuẫn, không đồng bộ giữa việc giao, phân cấp quản lý đường tỉnh, với 02 chủ thể riêng biệt là Sở Xây dựng và UBND cấp xã, cần thiết phải điều chỉnh lại để bảo đảm tính hợp pháp, tương thích, đồng bộ và phù hợp với yêu cầu quản lý thực tế tại địa phương.

Vừa qua, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 72/2025/TT-BXD, theo đó tiếp tục thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng nhằm tạo sự chủ động cho địa phương theo tinh thần “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, trong đó có nội dung về tổ chức lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đường bộ. Hiện nay tại tỉnh Tuyên Quang chưa có quy định cụ thể, nên đang là khoảng trống pháp lý.

Ngoài ra, ngày 30/6/2010 UBND tỉnh Hà Giang đã hành Quyết định số 1993/2010/QĐ-UBND về quy định phân công, phân cấp quản lý hệ thống đường đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Giang, trong đó nội dung chủ yếu là phân cấp quản lý hệ thống đường đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Giang cho chính quyền địa phương thực hiện. Hiện tại nội dung này đã được quy định cụ thể tại Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 và tiếp tục được giữ nguyên, do đó cần thiết bãi bỏ Quyết định số 1993/2010/QĐ-UBND để đảm bảo thống nhất về công tác quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

## 1.2. Cơ sở pháp lý

**1.2.1.** Về phân cấp quản lý và phân loại đường bộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ ngày 27/6/2024 (sửa đổi theo khoản 2 Điều 29 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP):

### ***Điều 8. Phân loại đường bộ theo cấp quản lý***

*...4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý các loại đường sau đây:*

*a) Quản lý đường tỉnh, quốc lộ đi qua đô thị loại đặc biệt; quốc lộ khi được phân cấp; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng tuyến tránh thay thế phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ không còn trong quy hoạch mạng lưới đường bộ, trừ trường hợp quốc lộ có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm quốc phòng, an ninh; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ được Thủ tướng Chính phủ giao trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, khả năng bố trí nguồn lực của địa phương; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ đã được điều chuyển tài sản về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;*

*b) Quy định việc quản lý đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn;*

*c) Quản lý đường gom, đường bên tách khỏi quốc lộ...”.*

Kể từ ngày **01/7/2026** được áp dụng theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025 như sau:

### ***“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đường bộ***

*3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:*

*...4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý các loại đường sau đây:*

*a) Quản lý đường tỉnh, quốc lộ đi qua đô thị loại đặc biệt; quốc lộ khi được phân cấp; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng tuyến tránh thay thế phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ không còn trong quy hoạch mạng lưới đường bộ, trừ trường hợp quốc lộ có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm quốc phòng, an ninh; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ được Bộ trưởng Bộ Xây dựng giao trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, khả năng bố trí nguồn lực của địa phương; tuyến, đoạn*

tuyến quốc lộ đã được điều chuyển tài sản về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

b) Quy định việc quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn;

c) Quản lý đường gom, đường bên tách khỏi quốc lộ... ”.

### 1.2.2. Kết nối giao thông đường bộ:

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 30 Luật Đường bộ ngày 27/6/2024:

#### **“Điều 30. Kết nối giao thông đường bộ**

...5. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường quốc lộ đang khai thác; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác.”.

- Theo quy định tại khoản 8 Điều 29 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ

**“Điều 29. Đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch**

8. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, tổ chức đấu nối đường địa phương thuộc phạm vi quản lý. Tổ chức đóng nút giao hiện hữu đấu nối vào quốc lộ đối với các trường hợp: đã có nút giao thay thế; nút giao hiện hữu không bảo đảm an toàn giao thông; không bảo đảm khoảng cách.”.

1.2.3. Trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Đường bộ ngày 27/6/2024:

**“Điều 37. Trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ**

...2. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đối với các loại đường bộ quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật này và kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý...”.

1.2.4. Quy định tại Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

**“Điều 9. Trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ**

...2. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường địa phương thuộc phạm vi quản lý, quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 của Nghị định này...”.

#### **Điều 20. Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ**

...5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5,

khoản 1 Điều 6 của Nghị định này, đường tỉnh và kết cấu hạ tầng đường bộ khác thuộc phạm vi quản lý.

6. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ quy định tại khoản 5 Điều này.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp tổ chức thực hiện bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý...”.

**1.2.5.** Theo quy định tại Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, đối với lĩnh vực đường bộ có một số nội dung điều chỉnh:

**“Điều 23. Nhiệm vụ, thẩm quyền trong lĩnh vực đường bộ**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng là cơ quan quản lý đường bộ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định tại khoản 6 Điều 2 Luật Đường bộ năm 2024...

**Điều 29. Quy định xử lý các vấn đề liên quan khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp**

...2. Điều chỉnh một số nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tại Luật Đường bộ năm 2024:

a) Điều chỉnh phân loại đường bộ theo cấp quản lý quy định tại khoản 1 Điều 8 bao gồm: quốc lộ, đường tỉnh, đường xã, đường thôn, đường đô thị, đường chuyên dùng;

b) Điều chỉnh lại cách xác định đường tỉnh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 như sau: “Đường tỉnh là đường nằm trong địa bàn một tỉnh nối trung tâm hành chính của tỉnh với trung tâm hành chính của xã; đường có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.”;

c) Điều chỉnh phân loại đường địa phương quy định tại khoản 2, điểm b khoản 4 Điều 8 bao gồm: đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn;...”.

**1.2.6.** Quy định về trách nhiệm lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ tại điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 14 Thông tư số 72/2025/TT-BXD như sau:

**“Điều 9. Kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ**

...2. Trách nhiệm lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ:

...b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định việc tổ chức lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý;...

**1.2.7.** Các quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Văn bản hợp nhất số 54/VBHN-VPQH ngày 11/8/2025 của Văn phòng Quốc hội):

**“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác...

**Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

...2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương;

c) Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp...

**Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn**

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:

...b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

...d) Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; trường hợp cần ban hành ngay văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; ...

2. Thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn:

...đ) Thường trực Hội đồng nhân dân theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành quyết định của mình; ...

**Điều 51. Trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

...3. Văn bản đề nghị áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn bao gồm các nội dung sau đây:

a) Sự cần thiết ban hành, trong đó nêu rõ vấn đề phát sinh trong thực tiễn, dự báo tác động tiêu cực đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản

và hậu quả có thể xảy ra nếu không kịp thời ban hành văn bản quy phạm pháp luật để giải quyết;

b) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

c) Dự kiến nội dung chính của văn bản quy phạm pháp luật;

d) Căn cứ áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật này... ”.

**1.2.8.** Theo Văn bản số 2732/UBND-QHĐTXD ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 1525/SXD-QLHT ngày 07/4/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo như sau:

“1. Đồng ý với đề xuất của Sở Xây dựng về việc tham mưu văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; theo hướng phân cấp, giao Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý các tuyến đường tỉnh.

Về trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Giao Sở Xây dựng căn cứ ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại điểm 1, Văn bản này để tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định hiện hành./”.

**1.2.9.** Theo Văn bản số 3127/UBND-QHĐTXD ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 1902/SXD-QLHT ngày 23/4/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến như sau:

“Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy định của pháp luật tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để ghép nội dung "quy định việc tổ chức lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang" vào "Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh, quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang" bảo đảm đúng thẩm quyền và các quy định của pháp luật. Thời gian hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 15 tháng 5 năm 2026.**”

Từ những vấn đề nêu trên và căn cứ Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025, việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là cần thiết.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

**2.1.** Thực hiện chủ trương chung của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho UBND cấp xã, việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo hướng phân cấp, giao UBND cấp xã quản lý các tuyến đường tỉnh là phù hợp.

Mặt khác, địa bàn tỉnh Tuyên Quang có địa giới hành chính rộng, nhiều xã, phường xa trung tâm hành chính (có nơi xa trung tâm hành chính gần 400km), nên

việc đẩy mạnh cho UBND cấp xã thực hiện việc quản lý, bảo trì các tuyến đường tỉnh là phù hợp, đảm bảo tính kịp thời khi khắc phục các sự cố hoặc thiên tai, bão lũ... gây ra.

UBND cấp xã nắm sát tình hình thực tế tại địa phương, kịp thời phản hồi khi có sự cố hoặc nhu cầu sửa chữa đột xuất, xử lý khẩn cấp trong xử lý tình huống tại chỗ, nhất là vùng sâu, vùng xa. Sâu sát hơn về công tác quản lý hành lang an toàn đường bộ tại địa bàn được giao quản lý.

**2.2.** Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang không quy định về tổ chức lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đường bộ. Vì vậy, việc quy định về tổ chức lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo Thông tư số 72/2025/TT-BXD là cấp bách, tránh khoảng trống pháp lý.

**2.3.** Bãi bỏ Quyết định số 1993/2010/QĐ-UBND ngày 30/6/2010 của UBND tỉnh Hà Giang để đảm bảo thống nhất về công tác quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Tóm lại, việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là đúng các quy định của nhà nước, đầy đủ cơ sở pháp lý, đúng thực tiễn và cần thiết; đồng thời thực hiện đúng chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2732/UBND-QHĐTXD ngày 20/4/2026.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

Làm cơ sở để các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các công việc về quản lý, bảo trì đường bộ đảm bảo theo đúng quy định, duy trì ổn định và nâng cao khả năng khai thác của hệ thống đường bộ trên địa bàn tỉnh, giúp cho giao thông đi lại thuận lợi, thông suốt và an toàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản:** Tuân thủ các quy định của Luật Đường bộ; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quy định của pháp luật liên quan.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

**1.1.** Bổ sung điểm e vào sau điểm đ khoản 1 Điều 1.

**1.2.** Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc có liên quan đến việc thực hiện các nội dung về quản lý đường bộ thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

#### **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. Thực hiện Văn bản số 2732/UBND-QHĐTĐXD ngày 20/4/2026 và Văn bản số 3127/UBND-QHĐTĐXD ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng đã thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*Quyết định số 177/QĐ-SXD ngày 06/5/2026*). Tổ soạn thảo đã tổ chức thu thập, nghiên cứu các văn bản pháp luật và tài liệu có liên quan để xây dựng dự thảo Quyết định.

2. Sở Xây dựng đã gửi các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia ý kiến tại Văn bản số 2106/SXD-QLHT ngày 06/5/2026 về việc tham gia ý kiến dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kết quả tính đến 16 giờ 00 phút ngày 20/5/2026, Sở Xây dựng nhận được văn bản tham gia ý kiến của 81/153 cơ quan, đơn vị; trong đó, có 72 cơ quan, đơn vị nhất trí hoàn toàn với dự thảo Quyết định; 09 cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia đóng góp vào dự thảo Quyết định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị, Sở Xây dựng đã tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa các nội dung tại dự thảo Quyết định của UBND tỉnh và Tờ trình của Sở Xây dựng theo ý kiến tham gia của các Sở, Ban, ngành và UBND các xã, phường gửi Sở Tư pháp thẩm định (*có Bản giải trình tiếp thu gửi kèm theo*).

Căn cứ Báo cáo số 307/BC-STP ngày 19/5/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Xây dựng đã tiếp thu các nội dung thẩm định và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định để trình UBND tỉnh.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Bố cục:** Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gồm 03 Điều.

##### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản**

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Điều 2. Thay thế một số Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Điều 3. Điều khoản thi hành.

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN**

Nguồn kinh phí quản lý, bảo trì hệ thống đường bộ từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành và từ các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

**Cơ sở pháp lý:** theo các Điều 41 và Điều 42 Luật Đường bộ ngày 27/6/2024; Theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan.

## **VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: không**

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Xin gửi kèm theo tờ trình, gồm có:

(1) Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

(3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.

(4) Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(5) Bản chụp các ý kiến góp ý.

(6) Các Văn bản pháp lý liên quan./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, ban, thuộc Sở;
- Văn phòng Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, QLHT<sub>(Bác)</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Thanh Sơn**